CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VIỆT NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: 2023

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101601945 cấp lần đầu ngày 28/12/2004

- Vốn điều lệ: 56.250.000.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 56.250.000.000 đồng

- Địa chỉ : Tầng 2 nhà D khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1, số 289A đường Khuất Duy Tiến, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Số điện thoại : 0243 5626614

- Số fax : 0243 5626613

- Website : www.v-power.vn

- Mã cổ phiếu : VPC

- Quá trình hình thành và phát triển: *(Ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).*

+ Thành lập doanh nghiệp: Được thành lập tháng 12 năm 2004 với mức vốn Điều lệ là 12.330.000.000 đồng. Công ty được hình thành bởi các tập đoàn tài chính, Ngân hàng có quy mô lớn trên thị trường: Công ty cổ phần Cavico Việt Nam, Ngân hàng Habubank, Công ty tài chính PT Finance cùng các tổ chức và cá nhân khác.

+ Năm 2006: Tăng vốn Điều lệ Công ty từ 12.330.000.000 đồng lên 28.009.910.000 đồng

+ Năm 2007: Tăng vốn Điều lệ Công ty từ 28.009.910.000 đồng lên 56.250.000.000 đồng.

+ Công ty được chấp thuận giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch Upcom theo quyết định số 275/QĐ-SGDHN ngày 15/5/2015 (Mã CK: VPC).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: *(Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).*

Hiện nay Công ty đang tập trung đầu tư và quản lý dự án Trường Trung cấp Kinh tế -Kỹ thuật công nghiệp Hòa Bình.

- Địa bàn kinh doanh: *(Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):* Các tỉnh khu vực Miền bắc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

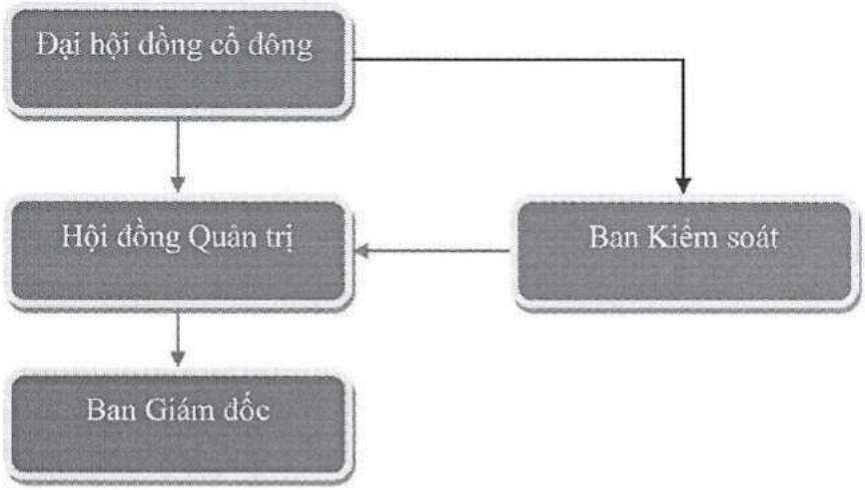

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

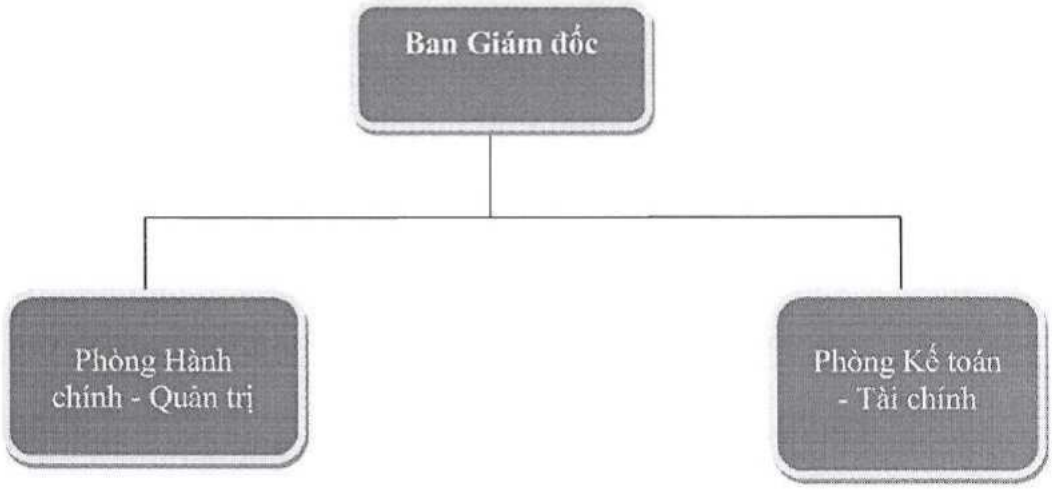

Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Năng lượng Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

a). Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị ;

d) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát;

e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;

m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

s) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

t) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

b). Hội đồng Quản trị:

HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên HĐQT gồm có:

- Ông Nguyễn Văn Anh	Chủ tịch
- Ông Lại Thế Vĩnh	Thành viên
- Ông Dương Văn Sơn	Thành viên
- Ông Trịnh Nguyên Khánh	Thành viên
- Ông Nguyễn Đình Chiến	Thành viên

1. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của công ty;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

c). Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát của Công ty bao gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm, thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Các thành viên Ban kiểm soát của công ty hiện nay gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang Trưởng ban
- Ông Vũ Hà Nam Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Vân Anh Thành viên

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

c). Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 02 người: 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Các thành viên Ban Giám đốc gồm có:

- Ông Lại Thế Vĩnh Giám đốc
- Ông Dương Văn Sơn Phó Giám đốc

Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Các Phó Giám đốc trợ giúp Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

e). Các phòng nghiệp vụ: Hiện tại Công ty có 02 phòng chức năng sau:

+ **Phòng Kế toán - tài chính:** Có nhiệm vụ chính sau

- Thu thập, xử lý số liệu kế toán;

- Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;

- Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;

- Triển khai thực hiên, giám sát kế hoạch tài chính;

- Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;

- Thực hiện làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;

- Chủ trì, tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất, kinh doanh của toàn Công ty theo tháng/quý/năm.

+ **Phòng Hành chính - Quản trị:** Phòng Hành chính Quản trị có các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;

- Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, tổ chức tuyển dụng nhân sự;

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;

- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;

- Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;

- Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

- Các công ty con, công ty liên kết: *(Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):*

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng tham gia tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án đảm bảo, bảo toàn và phát triển vốn cho các cổ đông Công ty. Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc tốt nhất để đảm bảo mục tiêu: Công ty mạnh - Thành viên giàu - Nhà đầu tư hưởng lợi - Đóng góp nhiều cho cộng đồng và xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Công ty tập trung quản lý tốt dự án Trường Trung cấp KT-KT Công nghiệp Hòa Bình, tạo ra nguồn lợi nhuận ổn định trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người tàn tật.

5. Các rủi ro:

- Thị trường dăm gỗ biến động rất lớn khiến việc sản xuất kinh doanh sản phẩm viên gỗ nén gặp khó khăn, Công ty quyết định tạm dừng việc sản xuất viên gỗ nén. Các công việc của Xưởng gỗ nén chủ yếu tập trung vào việc duy tu bảo dưỡng máy móc, thiết bị, nhà xưởng và nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác mới.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Công tác đào tạo, sát hạch lái xe:

Năm 2023, công tác đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe của Công ty gặp nhiều khó khăn, số lượng đào tạo giảm đáng kể với năm 2022. Nguyên nhân là do một số quy định mới trong đào tạo như áp dụng thiết bị theo dõi thời gian, quãng đường học lái xe trên đường, cabin điện tử, tăng nội dung sát hạch... khiến nhiều thí sinh ngại đi học.

Dù số lượng học viên tham gia các khóa đào tạo lái xe và số lượng học viên đạt sát hạch giảm so với cùng kỳ năm trước nhưng chất lượng công tác đào tạo, sát hạch lái xe hiện nay đang được từng bước tăng lên. Nguyên nhân do Công ty chú trọng nhiều hơn đến công tác tổ chức đào tạo lái xe như tăng cường công tác sàng lọc và thay thế các xe tập lái cũ, tăng cường công tác tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe. Ngoài ra, Ban lãnh đạo Công ty đã tăng cường công tác đào tạo văn hóa doanh nghiệp cho CBNV. Qua đó hình thành những thói quen ứng xử như văn hóa đúng giờ; văn hóa hội họp, phát biểu; văn hóa làm việc; góp ý; lắng nghe; trang phục, đồng phục... mang lại sự hài lòng cho đồng nghiệp, đối tác và học viên...

Trong công tác sát hạch: Ban lãnh đạo Công ty chú trọng việc cải tạo cảnh quan sân sát hạch thoáng đẹp, xe sát hạch mới, chất lượng tốt, đội ngũ giáo viên dạy xe chíp được đào tạo chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhã nhặn, lịch sự với chuyên môn cao. Điều này tạo động lực cho học viên của Nhà trường cũng như của các trường bạn đến ôn tập và dự thi rất thoải mái và tự tin.

- Kết quả công tác tuyển sinh, mở lớp đào tạo năm 2023:

TT	Hạng đào tạo	Đơn vị	Số lượng			Ghi chú
			Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 so với năm 2022	
I	**Mô tô**	**Học viên**	**3.267**	**684**	**-2.583**	
II	**Ô tô**		**7.644**	**1.770**	**-5.874**	
1	B11 (Số tự động)	Học viên	1.475	1149	-326	
2	Hạng B1 (Số sàn)	Học viên	0	389	389	
3	Hạng B2	Học viên	3.705	200	-3.505	

4	Hạng C	Học viên	2.464	32	-2.432	

- Kết quả công tác sát hạch năm 2023:

TT	Nội dung	Số lượng các kỳ sát hạch		Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch		Tổng số thí sinh đến dự sát hạch		Số lượng thí sinh đạt sát hạch		So sánh năm 2023 với năm 2022			
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Số lượng các kỳ sát hạch	Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch	Tổng số thí sinh đến dự sát hạch	Số lượng thí sinh đạt sát hạch
1	**Mô tô hạng A1**	**11**	**6**	**4.153**	**1.058**	**3.417**	**752**	**2.964**	**500**	**-5**	**-3.095**	**-2.665**	**-2.464**
2	**Ô tô hạng B và C**	**65**	**81**	**17.712**	**11.677**	**15.081**	**9.635**	**8.016**	**3.905**	**16**	**-6.035**	**-5.446**	**-4.111**
-	Học viên của Nhà trường	52	50	14.108	6.035	11.868	4.783	6.445	2.019	-2	-8.073	-7.085	-4.426
-	Học viên của đơn vị khác (*)	13	31	3.604	5.642	3.213	4.852	1.571	1.886	18	2.038	1.639	315

(*) Học viên của đơn vị khác: Đây là học viên học tại đơn vị khác nhưng được Sở GTVT Hòa Bình thuê cơ sở vật chất để sát hạch tại Trung tâm tâm sát hạch của Nhà trường.

- Công tác sản xuất viên gỗ nén:

Năm 2023 việc sản xuất kinh doanh sản phẩm viên gỗ nén vẫn rất khó khăn do vậy Ban lãnh đạo Công ty quyết định tiếp tục dừng việc sản xuất.

- Tình hình thực hiện kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023			
		Số kế hoạch	Số thực hiện	Thực hiện so với kế hoạch	
				Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.870.320.800	28.562.323.416	3.692.002.616	114,85
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	1.111.111	1.111.111	
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.870.320.800	28.561.212.305	3.690.891.505	114,84
4	Giá vốn hàng bán	23.461.961.147	26.948.754.156	3.486.793.009	114,86
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.408.359.653	1.612.458.149	204.098.496	114,49
6	Doanh thu hoạt động tài chính	0	3.567.143.701	3.567.143.701	

7	Chi phí tài chính	4.380.000.000	4.652.159.038	272.159.038	106,21
	- Lãi vay	*4.380.000.000*	*4.652.159.038*	*272.159.038*	*106,21*
	- Chi phí tài chính khác	*0*	*0*	*0*	
8	Chi phí bán hàng	0	0	0	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.866.000.000	7.112.879.961	2.246.879.961	146,18
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-7.837.640.347	-6.585.437.149	1.252.203.198	84,02
11	Thu nhập khác	0	352.910.091	352.910.091	
12	Chi phí khác	0	2.729.391.647	2.729.391.647	
13	Lợi nhuận khác	0	-2.376.481.556	-2.376.481.556	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-7.837.640.347	-8.961.918.705	-1.124.278.358	114,34

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: *(Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).*

- Danh sách ban điều hành gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Anh	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lại Thế Vĩnh	Giám đốc
3	Ông Dương Văn Sơn	P.Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Lý lịch Ông Nguyễn Văn Anh: Chủ tịch HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	22/04/1977
Nơi sinh	Xóm 15 - xã Nghi Phú - Vinh - Nghệ An
Căn cước công dân	040077000087 cấp ngày 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Hành chính về trật tự Xã Hội
Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nghệ An

Địa chỉ thường trú	TDP số 13, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Số ĐT cơ quan	04. 35626614
Trình độ học vấn	Thạc sỹ
Chuyên môn	Kinh tế
Quá trình công tác	- Từ 2005- 2006: Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam - Từ 2006 - tháng 8/2008: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam - Từ 8/2008 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam kiêm Hiệu trưởng Trường TC KTKT CN Hòa Bình
Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	157.200 cổ phiếu (chiếm 2,79% Vốn điều lệ)
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

- Lý lịch: Ông Dương Văn Sơn: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Giới tính	Nam
Ngày sinh	20/02/1980
Nơi sinh	Vĩnh Phúc
Căn cước công dân số	026080006161 cấp ngày 19/04/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự Xã hội
Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú	Tổ 19 Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số ĐT cơ quan	04 35626614
Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Tài chính kế toán
Quá trình công tác	- Từ 2002- 2006: Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần xây dựng điện và hạ tầng Vĩnh Phúc. - Từ 2006- nay: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Đầu tư & Phát triển Năng lượng Việt Nam.
Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	8.000 cổ phần (chiếm 0.14% vốn điều lệ)
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

- Lý lịch: ông Lại Thế Vĩnh: Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/5/1981
Nơi sinh	Thái Bình
Căn cước công dân số	001081028549, cấp ngày 26/04/2021, tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Bình

Địa chỉ thường trú	P2801 R1 Gold mark City TDP số 12, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số ĐT cơ quan	04 5626614
Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
Quá trình công tác	- Từ năm 2004-2008: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Khu du lịch quốc tế Đảo Ngọc - Từ năm 2008 - 2009: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Tài nguyên và Năng lượng Lai Châu - Từ năm 2009 - Nay: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam, Phó hiệu trưởng Trường trung cấp nghề KT-KT CN Hòa Bình
Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	1.000 cổ phần (Chiếm 0,02% vốn Điều lệ)
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có sự thay đổi

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động năm 2023 toàn Công ty là 58 người.

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện việc trả lương cho người lao động theo quy chế lương của Công ty (Người lao động được hưởng lương, thưởng, phụ cấp cùng các chế độ khác theo quy định của Nhà nước,...).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a). Các khoản đầu tư lớn:

Công ty chú trọng nhiều hơn đến công tác tổ chức đào tạo lái xe như tăng cường công tác sàng lọc và thay thế các xe tập lái cũ, tăng cường công tác tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe.

Công ty chú trọng việc cải tạo cảnh quan sân sát hạch thoáng đẹp, xe sát hạch mới, chất lượng tốt, đội ngũ giáo viên dạy xe chíp được đào tạo chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhã nhặn, lịch sự với chuyên môn cao.

- Kết quả công tác tuyển sinh, mở lớp đào tạo năm 2023:

TT	Hạng đào tạo	Đơn vị	Số lượng			Ghi chú
			Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 so với năm 2022	
I	**Mô tô**	**Học viên**	**3.267**	**684**	**-2.583**	
II	**Ô tô**		**7.644**	**1.770**	**-5.874**	
1	B11 (Số tự động)	Học viên	1.475	1149	-326	
2	Hạng B1 (Số sàn)	Học viên	0	389	389	
3	Hạng B2	Học viên	3.705	200	-3.505	
4	Hạng C	Học viên	2.464	32	-2.432	

- Kết quả công tác sát hạch năm 2023:

TT	Nội dung	Số lượng các kỳ sát hạch		Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch		Tổng số thí sinh đến dự sát hạch		Số lượng thí sinh đạt sát hạch		So sánh năm 2023 với năm 2022			
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Số lượng các kỳ sát hạch	Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch	Tổng số thí sinh đến dự sát hạch	Số lượng thí sinh đạt sát hạch
1	**Mô tô hạng A1**	**11**	**6**	**4.153**	**1.058**	**3.417**	**752**	**2.964**	**500**	**-5**	**-3.095**	**-2.665**	**-2.464**
2	**Ô tô hạng B và C**	**65**	**81**	**17.712**	**11.677**	**15.081**	**9.635**	**8.016**	**3.905**	**16**	**-6.035**	**-5.446**	**-4.111**
-	Học viên của Nhà trường	52	50	14.108	6.035	11.868	4.783	6.445	2.019	-2	-8.073	-7.085	-4.426
-	Học viên của đơn vị khác (*)	13	31	3.604	5.642	3.213	4.852	1.571	1.886	18	2.038	1.639	315

(*) Học viên của đơn vị khác: Đây là học viên học tại đơn vị khác nhưng được Sở GTVT Hòa Bình thuê cơ sở vật chất để sát hạch tại Trung tâm tâm sát hạch của Nhà trường.

b). Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết): Chưa phát sinh.

4. Tình hình tài chính:

a). Tình hình tài chính:

Kết quả hoạt động kinh doanh qua 2 năm gần nhất

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	**Năm 2022**	**Năm 2023**
Doanh thu thuần	66.581.604.576	28.561.212.305
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(594.004.929)	(6.585.437.149)
Lợi nhuận khác	13.431.117	(2.376.481.556)
Lợi nhuận trước thuế	(580.573.812)	(8.961.918.705)
Lợi nhuận sau thuế	(580.573.812)	(8.961.918.705)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(103)	(1.593)

- Các chỉ tiêu khác: (Tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	 Lần Lần	 0,07 0,06	 0,04 0,03	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số: Nợ/Tổng tài sản + Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu	 % %	 120 -606	 143 -331	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho:				
	Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	 Lần	203 1,17	77 0,61	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5.625.000 cổ phần, trong đó:

- cổ phiếu phổ thông: 5.625.000 cổ phần, mệnh giá 10.000đồng/ cổ phần.
- Cổ phiếu khác (cổ phiếu quỹ, cổ phiếu ưu đãi....): Không có
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không có

b) Cơ cấu cổ đông: *Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.*

Tổng số cổ đông tại thời điểm chốt danh sách ngày 24/4/2024 là 423 cổ đông.

Thống kê chi tiết cơ cấu cổ đông năm 2024 như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0
2	**Cổ đông sáng lập**	**157.294**	**2,80%**	**2**	**1**	**1**
	-Trong nước	*157.294*	*2,80%*	*2*	*1*	*1*
	- Ngoài nước	*0*	*0%*	*0*	*0*	*0*
3	**Cổ đông lớn**	**630.440**	**11,21%**	**1**	**0**	**1**
	- Trong nước	*1*	*11,21%*	*0*	*0*	*0*
	- Ngoài nước	*0*	*0%*	*0*	*0*	*0*
4	Cổ phiếu quỹ	0	0%	0	0	0
5	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0%	0	0	0
6	**Cổ đông khác**	**4.837.266**	**86%**	**420**	**3**	**417**
	- Trong nước	*4.817.266*	*85,64%*	*419*	*2*	*417*
	- Ngoài nước	*20.000*	*0,36%*	*1*	*1*	*0*
Tổng cộng		**5.625.000**	**100%**	**423**	**4**	**419**
Trong đó:	*- Trong nước*	*5.605.000*	*99,6%*	*422*	*3*	*419*
	- Ngoài nước	*20.000*	*0,36%*	*1*	*1*	*0*

c). Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d).Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ

e).Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty: Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, khí thải….)

Hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ các quy định về môi trường, luôn nâng cao ý thức chấp hành luật trong toàn thể các cán bộ, nhân viên, hướng các hoạt động sản xuất kinh

doanh thân thiện với môi trường, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện, góp phần vào cải thiện môi trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

6.3. Tiêu thụ năng lượng: Tiết kiệm

6.4.Tiêu thụ nước: Tiết kiệm

6.5.Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty tuân thủ các quy định về môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động bình quân trong năm 2023 là: 58 người

- Thu nhập bình quân: 8.000.000đồng/ người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thực hiện tốt về chính sách Bảo hiểm, tiền lương, phụ cấp

- Khen thưởng các dịp lễ trong năm; chế độ nghỉ mát được đảm bảo, lao động nữ được chăm lo đặc biệt với các chương trình ngày quốc tế phụ nữ 08/3 và ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Nguồn nhân lực là một trong những nhân tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp, do đó Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, chăm lo đời sống người lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của doanh nghiệp.

- Trong năm Công ty đã triển khai đào tạo nội bộ và 01 lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ giáo viên.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công tác hỗ trợ các tổ chức tại địa bàn Công ty hoạt động được tổ chức hoạt động thường xuyên, định kỳ trong suốt năm, đồng thời Công ty cũng giáo dục ý thức quan tâm đến cộng đồng đến toàn thể cán bộ công nhân viên.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

Năm 2023 kết quả sản xuất kinh doanh lỗ 8.961.918.705 đồng là do các mảng hoạt động của Công ty đều gặp khó khăn:

- Lượng học viên của mảng dịch vụ đào tạo, sát hạch lái xe giảm nhiều so với năm 2022 (học viên mô tô giảm 2.583 học viên, học viên ô tô giảm 5.874 học viên so với năm 2022). Nguyên nhân chính là do các quy định mới được áp dụng trong đào tạo như áp dụng thiết bị theo dõi thời gian, quãng đường học lái xe trên đường, cabin điện tử, tăng nội dung sát hạch… khiến người học có tâm lý sợ đi học.

- Số lượng kỳ sát hạch của các đơn vị khác năm nay tăng hơn năm 2022 chủ yếu là do Trung tâm sát hạch khác trên cùng địa bàn tỉnh Hòa Bình bị đình chỉ hoạt động khiến tất cả

các kỳ sát hạch của các Trung tâm khác đều được tổ chức tại Trung tâm sát hạch của Công ty.

- Mảng sản xuất viên gỗ nén phải dừng hoạt động khiến không phát sinh doanh thu từ mảng này trong khi chi phí khấu hao vẫn phát sinh.

2. Tình hình tài chính: Chi phí lãi vay cao do khoản nợ vay bị quá hạn phải chịu lãi phạt chậm trả cho cả số gốc vay quá hạn lẫn số lãi vay chưa trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Năm 2023, nhằm tiết giảm tối đa chi phí trong đó có chi phí nhân viên quản lý, Ban Giám đốc đã cơ cấu và bố trí bộ máy nhỏ gọn, các vị trí có khả năng kiêm nhiệm và hỗ trợ công việc cho nhau.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Tổng
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.801.994.000
2	Giá vốn hàng bán	45.930.055.690
3	Lợi nhuận gộp	5.871.938.310
4	Doanh thu hoạt động tài chính	0
5	Chi phí tài chính	2.390.257.301
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.257.400.000
7	Thu nhập khác	0
8	Chi phí khác	0
9	Lợi nhuận khác (9 = 7 - 8)	0
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (10 = 3+4-5-6+9)	-3.775.718.991

❖ **Các mục tiêu chính năm 2024:**

1. Cơ sở lập kế hoạch và giải pháp thực hiện:

Ban lãnh đạo Công ty xác định năm 2024 hoạt động SXKD chính của năm 2024 vẫn là mảng đào tạo và sát hạch lái xe cũng với các nhiệm vụ quan trọng khác là cơ cấu lại các danh mục đầu tư, làm việc với Ngân hàng phát triển Việt Nam để cơ cấu lại khoản vay giúp Công ty giảm áp lực về chi phí lãi vay phát sinh cũng như khoản gốc vay phải trả hàng tháng.

1.1. Các giải pháp cụ thể trong công tác đào tạo, sát hạch:

- Tăng cường công tác tuyển dụng bổ sung giáo viên dạy lý thuyết và giáo viên dạy thực hành, cụ thể:

+ Tuyển dụng bổ sung ít nhất 1 giáo viên lý thuyết đủ điều kiện dạy môn Pháp luật giao thông đường bộ và 1 giáo viên dạy môn Cấu tạo và sửa chữa thông thường.

+ Đối với giáo viên dạy thực hành lái xe cần tuyển dụng những giáo viên đã được tập huấn để nhanh chóng có lượng giáo viên đủ điều kiện tham gia giảng dạy được ngay. Ngoài ra, tăng cường mở nhiều lớp tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe, đặc biệt là giáo viên hạng C.

- Phối hợp và đôn đốc giáo viên hợp tác với Nhà trường đầu tư thêm xe tập lái đặc biệt là lượng xe hạng C đang có số lượng còn hạn chế.

- Tăng cường lịch học cabin bằng cách tuyển thêm người quản lý hoặc tăng ca nhằm giải phóng nhanh nhất số học viên trong lịch học cabin. Đồng thời tính đến cả phương án đầu tư bổ sung thêm từ 1 đến 2 cabin.

- Xem xét tình hình và nhu cầu thực tế để xin ý kiến HĐQT cho phép đầu tư mở rộng sân tập lái để phục vụ học viên.

- Xây dựng thêm bộ phận phụ trách công tác tuyển sinh, chăm sóc khách hàng một cách chuyên nghiệp kết hợp với việc xây dựng cơ chế phối hợp với các đầu mối tuyển sinh để thu hút học viên.

1.2. Đối với các nội dung khác:

- Mảng viên gỗ nén: Mảng sản xuất viên gỗ nén dừng sản xuất, để tránh việc các hạng mục, máy móc lâu ngày không hoạt động có thể hư hỏng, xuống cấp… Ban GĐ nghiên cứu phương án sản xuất sản phẩm khác hoặc lên phương án thanh lý máy móc thiết bị để thu hồi vốn.

- Xây dựng chương trình để mở thêm ngành đào tạo của hệ trung cấp nhằm thời tận dụng hiệu quả các nguồn lực sẵn có và đa dạng hóa lĩnh vực đào tạo của Nhà trường.

- Khoản nợ với Ngân hàng phát triển Việt Nam: Làm việc với ngân hàng để tìm hướng cơ cấu lại khoản vay nhằm giảm áp lực khoản phải trả hàng tháng cũng như giảm chi phí lãi vay phát sinh.

- Rà soát lại các khoản mục đầu tư, các khoản công nợ để đề xuất với Hội đồng quản trị phương án xử lý hiệu quả và tiết kiệm nhất.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị nhằm giảm chi phí sản xuất kinh doanh, tăng cường việc đào tạo văn hóa doanh nghiệp cho CBNV và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.+ Lĩnh vực viên gỗ nén trong năm 2023 sẽ tiếp tục khó khăn do thị trường viên gỗ nén chưa có những dấu hiệu hồi phục, thậm chí lĩnh vực này được dự đoán còn khó khăn hơn cả năm 2022.

Để thực hiện được kế hoạch nêu trên, Ban giám đốc Công ty sẽ dự kiến hành các giải pháp sau:

- Tiếp tục củng cố, tăng cường công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng công việc.

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi phí bằng việc rà soát lại các quy chế, các định mức, quán triệt tinh thần tiết kiệm đối với toàn thể CBNV công ty.

- Đối với mảng đào tạo và sát hạch lái xe:

+ Áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ: Đào tạo nâng cao đối với đội ngũ giáo viên, cải tạo phòng lớp học, tạo cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp; Thay thế dần các xe đào tạo cũ, kém chất lượng bằng các xe đời mới.

+ Tiếp tục tăng cường công tác tuyển sinh thông qua việc mở rộng các đầu mối, tăng cường việc liên kết đào tạo.

- Đối với xưởng sản xuất viên gỗ nén và các sản phẩm từ gỗ:

+ Thực hiện duy trì chất lượng của hệ thống máy móc, thiết bị nhà xưởng để sẵn sàng sản xuất khi điều kiện cho phép.

+ Nghiên cứu phương án sản xuất sản phẩm khác thay thế cho viên gỗ nén để tận dụng những đầu tư sẵn có trong trường hợp thị trường viên nén không hồi phục.

- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu lại danh mục đầu tư, thanh khoản các dự án đầu tư không hiệu quả.

- Nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới có hiệu quả để triển khai thực hiện. Đặc biệt là chú trọng việc nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư trên phần diện tích đất còn lại của dự án Trường TC Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp Hòa Bình.

- Đối với khoản nợ vay của Ngân hàng phát triển Việt Nam: Đàm phán phương án cơ cấu lại khoản vay để giảm bớt khó khăn về tài chính.

- Làm thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động nghề cho Trường TC Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp Hòa Bình.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến cụ thể như sau:

Đến ngày lập báo cáo này, kiểm toán chưa nhận được xác nhận cho số dư đầu năm của một số khoản mục được trình bày trên báo cáo tài chính như sau: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn trị giá khoảng 3,6 tỷ đồng; Phải thu khác trị giá khoảng 1,8 tỷ đồng; Phải thu từ khách hàng trị giá khoảng 7,3 tỷ đồng; Người mua trả trước trị giá khoảng 7,7 tỷ đồng; Phải trả cho người bán, tỷ lệ 93%, khoảng 1,1 tỷ đồng; Trả trước cho người bán trị giá khoảng 208 triệu đồng; Phải trả khác trị giá khoảng 9,1 tỷ đồng.

Ngoài ra, chúng tôi cũng chưa thu thập đầy đủ xác nhận số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 của một số khoản mục được trình bày trên báo cáo tài chính như sau: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn trị giá khoảng 3,6 tỷ đồng; Phải thu khác trị giá khoảng 1,8 tỷ đồng; Phải thu từ khách hàng trị giá khoảng 5,8 tỷ đồng; Người mua trả trước trị giá khoảng 3 tỷ đồng; Phải trả cho người bán trị giá khoảng 333 triệu đồng; Trả trước cho người bán trị giá khoảng 214 triệu đồng; Phải trả khác trị giá khoảng 9 tỷ đồng.). Chúng tôi cũng không thể thực hiện được thủ tục kiểm toán thay thế nào khác để xác định được tính hiện hữu, đầy đủ và chính xác của các khoản mục này và cũng không thể đánh giá được các ảnh hưởng liên quan đến các khoản mục khác trên báo cáo tài chính kèm theo của Công ty.

Công ty ghi nhận chi phí xăng xe của năm 2022 vào năm 2023 với tổng giá trị 2,3 tỷ đồng. Đây là phần chi phí dở dang phục vụ cho các khóa học chưa thực hiện đào tạo xong của năm 2022 và sẽ hoàn thành đào tạo trong năm 2023. Nếu Công ty ghi nhận đúng kỳ sẽ làm ảnh hưởng đến số liệu tài chính của năm 2022 như sau: làm tăng giá trị khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giảm Lỗ lũy kế trên Bảng cân đối kế toán và giảm Lỗ trước

thuế trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Năm 2023 sẽ ghi nhận tăng Giá vốn và tăng Lỗ trước thuế trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2023, Công ty ghi nhận toàn bộ chi phí thuê xe vào giá vốn mà chưa xác định chi phí dở dang tương ứng với phần doanh thu cung cấp dịch vụ đào tạo chưa ghi nhận. Theo ước tính của chúng tôi, phần vốn ghi nhận chưa tương ứng với doanh thu và cao hơn thực tế là khoảng 1,1 tỷ đồng, dẫn đến chỉ tiêu Giá vốn trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và khoản lỗ kế toán trước thuế của Công ty giảm đi với giá trị tương ứng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Qua quá trình hoạt động năm 2023, Hội đồng quản trị có những nhận xét, đánh giá như sau:

- Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2023 để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết;

- Tập thể Hội đồng quản trị đoàn kết, có phương pháp làm việc dân chủ, luôn bàn bạc để đi đến thống nhất cao các chủ trương, Nghị quyết. Đồng thời phối hợp tốt với Ban Giám đốc giải quyết công việc trôi chảy, nhanh chóng và đúng quy định;

- Hội đồng quản trị tích cực tìm kiếm và giới thiệu các cơ hội đầu tư mới, các đối tác mới để Ban Giám đốc nghiên cứu thực hiện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã thể hiện tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tâm huyết với hoạt động của công ty trong năm 2023.

Ban Giám đốc cũng đã thể hiện tinh thần tuân thủ đối với các quy định về quản trị, điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Ban Giám đốc công ty đề xuất, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty;

- Hội đồng quản trị sẽ thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc để thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024. Đặc biệt lưu ý việc đầu tư mới trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn đào tạo mới của BGTVT và tuyển dụng thêm Giáo viên, nâng cao cơ sở vật chất phù hợp với tình hình phát triển mới.

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các tờ trình của Ban Giám đốc để giải quyết kịp thời các đề xuất và nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục tìm kiếm, giới thiệu các cơ hội đầu tư tốt để Ban Giám đốc nghiên cứu triển khai.

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại mục này).

1. Hội đồng quản trị:

a). Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:*(danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).*

Hội đồng Quản trị bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Văn Anh	Chủ tịch	157.200	2.79%
2	Ông Dương Văn Sơn	Thành viên	8.000	0.14%
3	Ông Lại Thế Vĩnh	Thành viên	1.000	0.02%
4	Ông Trịnh Nguyên Khánh	Thành viên	97.600	1.74%
5	Ông Nguyễn Đình Chiến	Thành viên	0	0%

b). Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c). Hoạt động của Hội đồng quản trị: *đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT-VPC	14/3/2023	Về việc lùi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
2	02/NQ-HĐQT-VPC	11/5/2023	Về việc kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
3	03/NQ-HĐQT-VPC	27/6/2023	Về việc tạm hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
4	05/NQ-HĐQT-VPC	18/8/2023	Thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
5	06/NQ-HĐQT-VPC	17/10/2023	Về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

6	07/NQ-HĐQT-VPC	15/11/2023	Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

d). Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc.

e). Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát:

a). Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: *(danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).*

Ban kiểm soát bao gồm các thành viên sau:

ST	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0%
2	Ông Vũ Hà Nam	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0%
3	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0%

b). Hoạt động của Ban kiểm soát: *(đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).*

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã duy trì hoạt động thường xuyên, tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc giao ban hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và các cuộc họp đột xuất liên quan đến các hoạt động của Công ty để nắm bắt tình hình SXKD thực tế, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Ngoài ra, BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cùng với các Phòng, Ban chức năng góp phần vào hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty, hoạt động chủ yếu gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế, quy trình của Công ty và các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2023.

- Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a). Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao HĐQT,BKS được chi trả theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/12/2023 của Đại hội đồng cổ đông VPC, quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2023 cụ thể:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao			Ghi chú
			Số phải chi	Số đã chi	Số chưa chi	
1	Hội đồng quản trị	5	132.000.000	120.000.000	12.000.000	
2	Ban kiểm soát	3	48.000.000	36.000.000	12.000.000	
Tổng cộng		**8**	**180.000.000**	**156.000.000**	**24.000.000**	

b). Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c). Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

d). Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*(Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty):* Không phát sinh

VI. Báo cáo tài chính:

1.Ý kiến kiểm toán:

- Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán: Nguyễn Thanh Tuấn - Số giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2301-2023-042-1

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

- Ý kiến kiểm toán (trích dẫn trong báo cáo kiểm toán)

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính đính kèm.

Vấn đề nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến từ chối, chúng tôi lưu ý về việc Công ty chưa công bố thông tin kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn và quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin thị trường chứng khoán. Chúng tôi không thể đưa ra nhận xét về những ảnh hưởng này đến hoạt động của Công ty.

Mặc dù không nhằm đưa ra ý kiến từ chối, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh 26 và Thuyết minh số 27 trong báo cáo tài chính về giao dịch chuyển nhượng cổ phần đã phát sinh giao dịch mua bán với các cá nhân với cùng số lượng cổ phần trong công ty có liên quan mà các giao dịch này phát sinh lỗ trong năm 2022 và lãi trong năm 2023.

Ngoài ra, chúng tôi cũng lưu ý đến Thuyết minh 34 của các báo cáo tài chính. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, khoản lỗ lũy kế của Công ty là khoảng 85,6 tỷ đồng và Nợ phải trả của Công ty vượt giá trị Tổng tài sản là khoảng 20,2 tỷ đồng. Khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty theo khái niệm hoạt động liên tục phụ thuộc vào việc hoạt động có lãi trong tương lai và sự hỗ trợ từ chủ sở hữu. Các báo cáo tài chính kèm theo không bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể phát sinh do sự kiện không chắc chắn này. Các ảnh hưởng liên quan sẽ được đề cập trong các báo cáo tài chính khi có thể xác định và ước tính được.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, được trình bày cho mục đích so sánh, đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên khác với ý kiến kiểm toán Từ chối đưa ra ý kiến như được trình bày trong báo cáo kiểm toán đề ngày 16 tháng 11 năm 2023.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên Website của Công ty theo địa chỉ: www.v-power.vn.

Nơi nhận:
- CBTT;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0101601945 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VIỆT NAM
Q. CẦU GIẤY - T.P HÀ NỘI

Lại Thế Vĩnh